

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ

CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH CỦA BÉ

(Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày 27/10/2025 đến 21/11/2025)

I. Mục tiêu.

Stt	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	3	Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	Hô hấp: Gà gáy,thổi nơ Tay - Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm bàn tay). Lưng, Bụng, Lườn. - Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. - Quay sang trái, sang phải	- Co duỗi chân. - Nhún chân	* Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát: Cả nhà thương nhau Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ Tay: + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (3T) + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp nắm bàn tay) (4T) Bụng - Lườn - Quay sang trái, sang phải (3T) - Cúi về phía trước, ngửa người ra sau (4T) Chân: + Co duỗi chân (3T) + Nhún chân (4T) *TCVD: Con muỗi, lộn cầu vòng, con thỏ, gieo hạt, trời nắng trời mưa, chi chi chành chành, nu na nu nống, nhà cháu ở đâu.
2	4	Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh			

4	4	- Biết bước đi liên tục trên ghế thể dục		- Đi trên ghế thể dục	* Hoạt động học Thể dục - VĐCB: Đi trên ghế thể dục (4 T) Ôn: Đi trong đường hẹp (3 T) TCVĐ: Lộn cầu vòng (TV: Phía trên, ghế thể dục)
7	3	- Biết tung bắt bóng với cô: bắt được 3 lần liên không rơi bóng(khoảng cách 2,5 m).		- Tung bắt bóng với cô	* Hoạt động học: Thể dục VĐCB: Tung bắt bóng với cô (3T) -Tung bắt bóng với người đối diện (4T) TCVĐ: Mèo đuổi chuột (TV: Đối diện, tung bắt bóng)
8	4	- Biết tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m).		- Tung bắt bóng với người đối diện	
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.		- Bò theo đường dích dắc	* Hoạt động học: Thể dục: - VĐCB + Bò theo đường dích dắc (3T) + Bò dích dắc qua 5 điểm (4T) TCVĐ: Kéo co (TV: Dích dắc, 5 điểm)
10	4	- Biết bò trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.		- Bò dích dắc qua 5 điểm	
11	3	- Biết xoay tròn cổ tay.		- Quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay.	* Thể dục sáng: Khởi động cuộn xoay, tròn cổ tay bàn tay, ngón tay.
12	4	- Biết cuộn - xoay tròn cổ tay.		- Gập giấy.	* Hoạt động học Tạo hình:

					- Dán hoa tặng cô (Steam) (EDP) (TV: Dán, hoa, tặng cô)
13	3	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. - Trẻ xếp chồng 8-10 khối không đổ.		- Xếp chồng các hình khối khác nhau. - Tô vẽ nguyệt ngoạc. - Trẻ tự cài, cởi cúc.	* Hoạt động học: Tạo hình: - Xếp hình người từ hạt gạo (Đề tài) * Chơi hoạt động theo ý thích: Thực hiện vở NB và làm quen, tập tô chữ cái e,ê và làm quen vở toán
14	4	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: - Biết xây dựng lắp ráp với 10- 12 khối.		- Tô, vẽ hình + Biết tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.	* Chơi, hoạt động ở các góc: - Góc nghệ thuật: + Vẽ và tô màu ngôi nhà của bé + Tô màu đồ dùng trong gia đình - Góc xây dựng: + Xây ngôi nhà của bé + Xây vườn hoa + Xây khu vui chơi + Xây bếp nấu ăn của gia đình bé * Hoạt động vệ sinh: - Hướng dẫn trẻ cài, cởi cúc áo.
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
19	3	Biết tên một số món ăn hằng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau...		- Một số món ăn hằng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau...	* Hoạt động trả trả: - Cho trẻ xem tranh ảnh về cách chế biến một số món ăn hằng ngày. * Chơi HĐ ở các góc: - Trò chơi mẹ con,

					bán hàng * Hoạt động ăn trưa:
20	4	Trẻ biết nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...		- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn. - Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	- Cô giới thiệu tên món ăn và giới thiệu cách chế biến các món trẻ ăn ,
25	3	Biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.		- Kỹ năng sử dụng các đồ dùng, thiết bị an toàn: Sử dụng hiệu quả các đồ dùng thông dụng trong sinh hoạt	* Hoạt động ăn trưa: + Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. + Dùng cốc để uống nước không làm đổ nước vào quần áo
26	4	Biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.		- Kỹ năng bảo vệ sức khỏe và an toàn: Sử dụng hiệu quả các đồ dùng thông dụng trong sinh hoạt	*Hoạt động dạy TCTV: * Kỹ năng bảo vệ sức khỏe và an toàn: Phòng tránh điện giật (TV: Điện, không thò tay)
29	3	Biết một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở		- Kỹ năng tự phục vụ: Lựa chọn và sử dụng trang phục đúng mùa đúng cách	* Hoạt động đón trẻ: Cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về lợi ích của việc đội mũ khi đi ra nắng,

				+ Sáng lạnh thì mặc áo đủ ấm, chiều nóng thì mặc quần áo mát, không đi giày dép trái	đi dép, giày khi đi học (không đi giày dép trái), mặc quần áo đúng theo mùa. (Sáng lạnh thì mặc áo đủ ấm, chiều nóng thì mặc quần áo mát)
30	4	Biết đội mũ ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày đi học		Kỹ năng tự phục vụ: Lựa chọn và sử dụng trang phục đúng mùa đúng cách + Sáng lạnh thì mặc áo đủ ấm, chiều nóng thì mặc quần áo mát, không đi giày dép trái	* Hoạt động vệ sinh: Trò chuyện với trẻ về cách chuẩn bị đồ dùng cá nhân để đến trường
35	3	Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở	- Kỹ năng bảo vệ sức khỏe an toàn: + Phòng tránh bị lạc, bắt cóc: Không nói chuyện và nhận quà của người lạ, không ở nhà một mình, không ở một mình chỗ đông người...		* Hoạt động dạy TCTV: + KNAT: Không nói chuyện và nhận quà của người lạ (TV: Người lạ, bắt cóc)
36	4	Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở		- Nhận biết không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.	* Hoạt động ăn trưa - Cô trò chuyện với trẻ không được ăn thức ăn có mùi ôi thiu, không ăn lá, quả lạ * Hoạt động đón trẻ: -Trò chuyện với trẻ

					về tác hại của việc uống rượu bia, cà phê. * Hoạt động trả trẻ - Trò chuyện với trẻ về tác hại của việc tự lấy thuốc uống
37	4	- Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Trẻ nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.		- Gọi người giúp đỡ khi bị lạc. - Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	*Hoạt động đón trẻ: -Trò chuyện với trẻ về địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân *Hoạt động dạy TCTV: + KNAT: Gọi người giúp đỡ khi bị lạc (TV: Số điện thoại, địa chỉ)

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học.

40	3	- Biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng; nhìn, nghe, ngửi, sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Đặc điểm (nổi bật), công dụng và cách sử dụng đồ dùng trong gia đình - Một số mối liên quan đơn giản giữa đặc điểm với cách sử dụng đồ dùng trong gia đình		* Hoạt động học: KPKH: - NB,PB một số đồ dùng trong gia đình (TV:Cái nồi, cái chày, đôi đũa) * Hoạt động đón trẻ:
41	4	- Biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm...để tìm đối tượng hiểu đặc điểm của		- Đặc điểm, công dụng của một số đồ dùng gia đình, - So sánh sự giống nhau và khác nhau của đồ dùng gia đình và sự đa	- Trẻ xem tranh ảnh về 1 số đồ dùng trong gia đình. * Hoạt động dạy TCTV: Cái tủ, xe máy, cái xoong, cái bát, cái thìa, cái

		đối tượng.		dạng của chúng.	đĩa, bàn chải, cái quạt, cái lược
46	3	- Biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật	- Đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử đồ dùng trong gia đình		
47	4	- Biết phân loại các đối tượng theo 1 hoặc 2 dấu hiệu		- So sánh sự khác và giống nhau của 2-3 đồ dùng trong gia đình - Phân loại đồ dùng theo 1-2 dấu hiệu - Một số mối liên hệ đơn giản đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng quen thuộc	
51	4	- Biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.		- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 1- 2 đồ dùng trong gia đình	
53	3	Trẻ thể hiện một điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Chơi các góc, nhóm chơi như: Âm nhạc, tạo hình, trò chơi đóng vai, gia đình, bác sỹ xây dựng...		*Chơi, hoạt động ở các góc: - Góc xây dựng: + Xây ngôi nhà của bé + Xây vườn hoa + Xây khu vui chơi + Xây bếp nấu ăn của gia đình bé - Góc phân vai + Mẹ con, bán hàng, cô giáo , bác sỹ - Góc nghệ thuật: + Vẽ và tô màu ngôi nhà cả bé
54	4	Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình			

					+ Tô màu đồ dùng trong gia đình + Đọc sách xem tranh ảnh gia đình + Hát các bài hát trong chủ đề “Gia đình của bé”. - Góc thiên nhiên + Chăm sóc cây + Chơi với cát, sỏi, nước * TCM: + Nhà cháu ở đâu + Đuổi bóng + Tìm đúng địa chỉ + Cái gì biến mất * Hoạt động dạy TCTV: + Dự án: làm ngôi nhà mơ ước + Dự án: Làm khung tranh gia đình
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
55	3	- Biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vệt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng		Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học - Toán: - Đếm trên ĐT trong PV 4, NB số 4, vị trí thứ tự trong phạm vi 4 (4 tuổi) - Đếm trên đối tượng trong PV 4 (3 tuổi) (EM13) * Chơi, HĐ theo ý thích Làm quen với vở toán * Đếm số bạn lên đọc thơ, hát, chơi, kết quả của các đội...trong các giờ : Văn học, Âm nhạc,
56	4	- Biết quan tâm đến chữ số, số lượng như: thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi “bao nhiêu, là số mấy?”		- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe...)	
57	3	- Biết đếm trên các đối tượng		Đếm trên đối tượng trong	

		giống nhau và đếm đến 4		phạm vi 4 và đếm theo khả năng.	KPKH, TCM
58	4	- Biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4		Ôn đếm số lượng 4 Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng.	
59	3	- Biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong pvi 4 bằng các cách khác nhau và nói được từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	- So sánh số lượng 2 nhóm đt phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn; (ít nhất)	- Xếp tương ứng 1 - 1; ghép đôi - Nhận biết một và nhiều - So sánh số lượng (hai – ba) nhóm đối tượng trong phạm vi 4 nói được từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	
60	4	Biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn ít hơn.		- Xếp tương ứng 1 – 1 Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 - So sánh số lượng 2 -3 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	
61	3	Biết gộp hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong PV 4.	Gộp hai nhóm có đối tượng và đếm.	Gộp và đếm 2 nhóm đối tượng phạm vi 4	* Hoạt động học: Toán: - Tách gộp một nhóm đt trong PV 4 thành 2 nhóm

62	4	Biết gộp hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong PV 4 đếm và nói kết quả		Gộp và đếm 2 nhóm đối tượng phạm vi 4 nói kết quả	nhỏ
63	3	- Biết tách 1 nhóm đối tượng có SL trong phạm vi 4	- Tách 1 nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn		
64	4	- Biết tách 1 nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn			
69	3	- Biết nhận dạng và gọi tên các hình; hình tròn, tam giác		- Nhận biết, gọi tên các hình; hình tam giác, tròn và nhận dạng các hình đó trong thực tế	* Hoạt động học - Toán: - Nhận biết hình tròn, hình tam giác (3 tuổi) - Phân biệt hình tròn, hình tam giác (4 tuổi)
70	4	- Biết chỉ ra các điểm giống nhau giữa hai hình tròn và tam giác		- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình tam giác, hình tròn	
74	4	- Biết sử dụng các số từ 1 - 4 để chỉ số lượng, số thứ tự.		- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 4	* Hoạt động học: - Toán: Đếm trên ĐT trong PV4, NB số 4, vị trí thứ tự trong PV4 (4T) Đếm trên ĐT trong PV4 (3T) (EM 13)
75	4	- Biết nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày		- Nhận biết ý nghĩa của các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày(số nhà, biển số xe...)	

76	4	- Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản		- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu	* Chơi hoạt động chơi ngoài trời: - Chơi tự chọn. - Chơi với các hình hình học
c. Khám phá xã hội					
79	3	- Biết nói tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình		- Tên tuổi của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình, địa chỉ gia đình	* Hoạt động học KPXH: - Trò chuyện về ngôi nhà của bé (TV: Ngôi nhà, mái ngói, nhà 2 tầng)
80	4	- Biết nói họ tên và công việc của bố mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình		- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu gia đình, địa chỉ gia đình	- Trò chuyện về món ăn quen thuộc (TV: Cá kho, rau luộc, trứng rán) * Hoạt động đón trẻ - Cho trẻ xem tranh ảnh về công việc của các thành viên trong gia đình của bé
81	3	- Biết được địa chỉ của gia đình khi được hỏi trò chuyện, xem ảnh về gia đình		Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Trò chuyện với trẻ về địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân
82	4	- Biết nói địa chỉ của gia đình(số nhà, đường phố, thôn, xóm) khi được hỏi trò chuyện		- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu gia đình, địa chỉ gia đình	

87	3	- Biết kể tên ngày hội 20/11, qua trò chuyện, tranh ảnh		- Tìm hiểu về ngày hội 20/11	* Hoạt động học: KPXH: - Trò chuyện về ngày hội 20/11 * Hoạt động trả trẻ: - Cho trẻ xem tranh, ảnh về các hoạt động ngày 20/11 * Hoạt động chơi ngoài trời: + Trẻ trải nghiệm cắm hoa tặng cô 20/11
88	4	- Biết kể được tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội			
94	4	Trẻ nhận biết và kể tên và nói rõ ràng bằng tiếng việt: đồ dùng, đồ chơi, các thành viên trong gia đình	- Một số hình ảnh đồ dùng đồ chơi trong gia đình (các thành viên + Các từ chỉ các phòng trong nhà bé, cảm xúc của bé...		* Hoạt động học: KPKH: + NB, PB 1 số đồ dùng trong gia đình (Cái nồi, cái chậu, đôi đũa...) * Hoạt động trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về các phòng và chức năng của các phòng trong nhà bé - Cho trẻ quan sát và thực hành góc cảm xúc của bé * Hoạt động dạy TCTV: + Dự án: làm ngôi nhà mơ ước + Dự án: Làm Khung tranh gia đình

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

a. Nghe hiểu lời nói

97	3	Biết hiểu được nghĩa các từ khái quát gần gũi quần áo	Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu	Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật,	* Hoạt động tăng cường tiếng việt: Bố, mẹ, ông, bà, em bé, anh trai,
----	---	---	--	--	--

			phức. - Nghe lời nói giao tiếp hằng ngày.	hành động, gần gũi, quen thuộc.	cái tử, xe máy, cái xoong, cái bát, cái thìa, cái đĩa, quần áo, đôi dép, cái khăn, bàn chải, cái quạt, cái lược, thịt bò, quả bí, mớ rau, nước mắm, quả cam, dầu ăn.
98	4	Biết hiểu từ khái quát: Rau quả, con vật, đồ gỗ...		- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm.	- Trò chuyện hằng ngày: Giao tiếp với cô và các bạn.
99	3	Biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.		* Hoạt động học: - Văn học + Thơ: Lấy tắm cho bà (TV: Cái tắm, rót nước) + Truyện: Một bó hoa tươi thắm (TV: Bà ngoại, bệnh viện, bó hoa) + Truyện: Gấu con chia quà (TV: Cây táo, quả táo, chia quà) (EL 6)
100	4	Biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, phù hợp với độ tuổi		* Hoạt động trả trả: - Cho trẻ đọc các bài thơ trong chủ đề, đọc tục ngữ về tình cảm anh em, gia đình “Công cha như núi thái sơn... Anh em như thể tay chân...” * Hoạt động chơi ngoài trời: Cho trẻ đọc đồng dao “Nu na nu nống, chi chi chành chành”
b. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày					
101	3	Biết nói rõ các tiếng.		- Nói tiếng việt tên chỉ	* Hoạt động đón trẻ

		Trẻ nói được từ, câu tiếng việt đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn.		một số thành viên trong gia đình, hành động.	Trò chuyện về các thành viên trong gia đình của bé
102	4	Biết nói rõ để người nghe có thể hiểu được. Trẻ nói được tiếng việt khi người lớn yêu cầu.		- Nói tiếng việt tên chỉ các thành viên trong gia đình	
103	3	Biết sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm ...	Trả lời và đặt các câu hỏi: “Ai?”; “Cái gì?”; “Ở đâu?”; “Khi nào?” “Để làm gì”.		* Trò chuyện hằng ngày: Giao tiếp với cô và các bạn * Hoạt động chơi ngoài trời: - QSCMD: Cây hoa cúc, cây hoa trạng nguyên, cây ớt, cây hoa hồng. * DCNT: Đạo chơi trong sân trường tìm đồ vật, đồ chơi theo yêu cầu. * TCVD: Nu na nu nống, gieo hạt, kéo co, thi xem ai nhanh, chi chi chành chành, nhà cháu ở đâu... * Chơi, hoạt động ở các góc: - Góc phân vai: bán hàng, bác sĩ, mẹ con, cô giáo... * TCM: + Nhà cháu ở đâu + Đuổi bóng + Tìm đúng địa chỉ + Cái gì biến mất?
104	4	Biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm ...	- Sử dụng đúng từ ngữ và câu trong giao tiếp hằng ngày. Trả lời và đặt câu hỏi.		
105	3	Biết sử dụng được câu đơn, câu ghép.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng, câu ghép.		
106	4	Biết sử dụng các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.			

107	3	Biết kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: Thăm ông bà, đi chơi, xem phim ...		Kể lại sự việc - Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.	* Hoạt động học: Văn học Truyện: + Truyện: Một bó hoa tươi thắm (TV: Bà ngoại, bệnh viện, bó hoa) + Truyện: Gấu con chia quà
108	4	Biết kể lại sự việc theo trình tự.		Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.	(TV: Cây táo, quả táo, chia quà) - Trò chuyện với trẻ hằng ngày
109	3	Biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao	Đọc thơ ,ca dao, đồng dao tục ngữ.		*Hoạt động học: Văn học Thơ: + Lẩy tẩm cho bà (TV: Cái tằm, rót nước)
110	4	Biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao			*Hoạt động ăn trưa: - Cô cho trẻ đi đọc bài thơ "Giờ ăn" * Hoạt động ngủ trưa: - Cô cho trẻ đọc bài thơ :Giờ ngủ * Hoạt động trả trẻ: Cho trẻ đọc các bài thơ trong chủ đề, đọc tục ngữ về tình cảm anh em, gia đình “Công cha như núi thái sơn... Anh em như thể tay chân...” * Hoạt động chơi ngoài trời: Cho trẻ đọc đồng dao “Nu na nu nống, chi chi chành

					chành”
115	3	Biết sử dụng các từ: “ Vâng ạ”; “ Dạ”; “Thưa” ... trong giao tiếp.	Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.		*Hoạt động ăn trưa: Trẻ mời cô mời các bạn trước khi ăn *Hoạt động điểm danh: Cô điểm danh trẻ dạ cô Trò chuyện hằng ngày: Giao tiếp với cô và các bạn - Trẻ biết xin phép đi ra ngoài, vào lớp.
116	4	Biết sử dụng các từ như: Mời cô, mời bạn, Cảm ơn, xin lỗi...trong giao tiếp.			
117	3	Biết nói đủ nghe, không nói lí nhí.	Nói và thể hiện cử chỉ điệu bộ, nét mặt, phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp		
118	4	Biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.			
c. Làm quen với đọc- viết					
123	3	Biết thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc.	* 3,4 tuổi: Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt.		* Chơi hoạt động ở các góc: -Góc nghệ thuật: + Đọc sách, xem tranh, ảnh về gia đình. * Hoạt động chơi theo ý thích: - Trẻ hoạt động với vở toán, vở LQCC. LQCC e, ê. (EL28)
124	4	Biết sử dụng ký hiệu để (viết): tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng... - Biết nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm...	Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ các dấu - Làm quen với sử dụng sách bút		

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội					
a. Phát triển tình cảm					
Thể hiện ý thức về bản thân					
125	3	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân			*Hoạt động trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về tên tuổi, giới tính, sở thích của bản thân và các thành viên trong gđ
126	4	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	- Kỹ năng tự nhận thức bản thân và môi trường xung quanh: + Nhận biết về gia đình (Tên, tuổi, giới tính, sở thích...)		
b. Phát triển kĩ năng xã hội					
* Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội					
140	3	- Trẻ biết thực hiện được một số quy định gia đình: Vâng lời bố mẹ	- Phân biệt hành vi “đúng” – “sai”, “tốt” – “xấu”	- Một số quy định ở gia đình: + Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ + Yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột.	* Hoạt động đón trẻ: Trò chuyện với trẻ về một số quy định trong gđ và tình cảm của mọi người trong GD với nhau * Hoạt động trả trẻ: Trò chuyện về thành viên trong gia đình bé
141	4	- Trẻ biết thực hiện được một số qui định ở gia đình: Vâng lời ông, bà, bố, mẹ		- Một số quy định ở gia đình - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.	
148	4	- Trẻ biết trao đổi , thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện		+ Kỹ năng thuyết trình: Mạnh dạn, tự tin khi	
					* Hoạt động chung: Trẻ thảo luận giao nhiệm vụ cho các thành

	hoạt động chung (chơi, trực nhật...)		thuyết trình trước mọi người + Kỹ năng quản lý quỹ thời gian: Trẻ sắp xếp công việc theo thứ tự ưu tiên	viên trong nhóm và cùng thực hiện trong HĐ KPKH, KPXH * Chơi, hoạt động các góc. Trẻ thoả thuận với bạn về các vai chơi và cùng chơi theo thoả thuận * Hoạt động ăn trưa, ngủ trưa: Trẻ thực hiện đúng nhiệm vụ của mình(giúp cô bê ghế, dải chiếu, lấy gối...) * Hoạt động hằng ngày: Trẻ biết đến lớp là phải cất mũ, ba lô, cất giày dép, vào lớp. * Tăng cường tiếng việt: Kỹ năng: Dạy trẻ quản lý thời gian (TV: Đồng hồ, giờ, thời gian,) * Hoạt động dạy TCTV: + Dự án: làm ngôi nhà mơ ước + Dự án: Làm khung tranh gia đình * Hoạt động chơi ngoài trời: - Trẻ trải nghiệm Làm đồ dùng gia đình từ chai lọ - Trải nghiệm bé tập mặc áo. - Trẻ trải nghiệm tập gấp quần, áo
--	---	--	--	--

					bằng nhiều cách khác nhau - Cho trẻ trải nghiệm cắm hoa tặng cô nhân ngày 20/11.
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)					
155	3	- Biết chú ý nghe, thích được (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện		- Nghe các bài hát hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)	Hoạt động học Âm nhạc: AN: Vỗ tay theo tiết tấu chậm: Nhà của tôi NH: Bé quét nhà TCAN: Tai ai tinh + Hát: Đồ dùng bé yêu + NH: Vì sao mèo rửa mặt
156	4	- Biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện		- Nghe và nhận ra các thể loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	TCAN :Ai nhanh nhất + Biểu diễn văn nghệ chào mừng 20/11 -DVĐ Vỗ tay theo tiết tấu phối hợp: Cả nhà thương nhau + NH: Cò lả Truyện: + Truyện: Một bó hoa tươi thắm (TV: Bà ngoại, bệnh viện, bó hoa) + Truyện:Gấu con chia quà (TV: Cây táo, quả táo, chia quà) + Thơ: Lấy tắm cho bà (TV: Cái tắm, rót nước)

					* Chơi hoạt động góc: * Góc nghệ thuật: + Hát các bài hát trong chủ đề TD sáng: Cho trẻ tập theo nhạc bài hát “ cả nhà thương nhau” - Giờ ngủ: Cho trẻ nghe hát ru, hát dân ca * Chơi hoạt động theo ý thích: - Ông bà yêu thương nhất; Bàn tay gia đình; Giai điệu hạnh phúc; Havana; Vòng tay ba mẹ; Bạn thân yêu ơi; Một lời chào; Cả nhà thương nhau. (PGDNT) * Hoạt động trả trẻ: Cho trẻ đọc ca dao, tục ngữ “Công cha như núi thái sơn... Anh em như thể tay chân...”
157	3	- Biết vui sướng, chỉ sờ, ngắm ngía và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật về màu sắc hình của các tác phẩm tạo hình	Dự án: Làm ngôi nhà	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm + Xếp hình người từ hạt + Dán hoa tặng cô	* Hoạt động học: Tạo hình: + Xếp hình người từ hạt (ĐT) + Dán hoa tặng cô (Steam) (EDP) (TV: Dán, hoa, tặng cô) * Chơi hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật: + Vẽ tô màu ngôi
158	4	- Biết thích		- Phối hợp	

		thú, ngắm ngía chỉ sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình về màu sắc hình dáng của các tác phẩm tạo hình		các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm + Xếp hình người từ hạt hạt + Dán hoa tặng cô	nhà của bé + Tô màu đồ dùng trong gia đình *Hoạt động dạy TCTV + Dự án: Làm ngôi nhà mơ ước. + Dự án: Làm khung tranh gia đình. * Hoạt động chơi ngoài trời: - Trẻ trải nghiệm Làm đồ dùng gia đình từ chai lọ - Trẻ trải nghiệm cắm hoa tặng cô nhân ngày 20/11.
b. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc (nghe hát, vận động theo nhạc) và hoạt động tạo hình (vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình)					
159	3	- Biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu các bài hát quen thuộc		- Hát đúng giai điệu bài ca bài hát	* Hoạt động học Âm nhạc -Vỗ tay theo tiết tấu chậm: Nhà của tôi
160	4	- Biết hát đúng giai điệu lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ...		- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc tình cảm của bài hát	NH: Bé quét nhà TCAN: Tai ai tinh + Hát: Đồ dùng bé yêu + NH: Vì sao mèo rửa mặt + TCAN: Ai nhanh nhất
161	3	- Biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp,(tiết tấu, múa		- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát bản nhạc + Vỗ tay theo tiết tấu chậm: Nhà của tôi + VĐ vỗ tay	+ VĐ vỗ tay theo tiết tấu phối hợp “Cả nhà thương nhau” + NH: Cò lả + TCAN: Đoán tên bạn hát * Chơi, hoạt động ở các góc: - Góc nghệ thuật:

				theo tiết tấu phối hợp Cả nhà thương nhau	+ Hát các bài hát trong chủ đề - TD sáng: Cho trẻ tập theo nhạc bài hát “ Cả nhà thương nhau” - Giờ ngủ: Cho trẻ nghe hát du, hát dân ca * Chơi hoạt động theo ý thích: - Ông bà yêu thương nhất; Bàn tay gia đình; Giai điệu hạnh phúc; Havana; Vòng tay ba mẹ; Bạn thân yêu ơi; Một lời chào; Cả nhà thương nhau. (PGDNT).
162	4	- Biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, (tiết tấu, múa			
163	3	- Biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm theo sự gợi ý	*3+4 Tuổi: - Kỹ năng suy nghĩ, sáng tạo: + Tìm kiếm những cách làm khác	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích	* Hoạt động học: Tạo hình - Dán hoa tặng cô (Steam) (EDP) (TV: Dán, hoa, tặng cô) * Chơi, hoạt động ở các góc:
164	4	- Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	nhau: Trẻ sáng tạo ra các sản phẩm bằng các cách làm khác nhau + Dự án: Làm ngôi nhà mơ ước. + Dự án: Làm khung tranh gia đình.	- Lựa chọn dụng cụ nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích	- Góc nghệ thuật: - Vẽ, tô màu đồ dùng đồ chơi của bé. - Làm sách tranh cùng cô trang trí lớp. * Hoạt động dạy TCTV + Dự án: Làm ngôi nhà mơ ước. + Dự án: Làm khung tranh gia đình. * Hoạt động

					chơi ngoài trời: - Trẻ trải nghiệm Làm đồ dùng gia đình từ chai lọ - Cho trẻ trải nghiệm cắm hoa tặng cô nhân ngày 20/11.
165	3	- Biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo ra bức tranh đơn giản.		- Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản	Hoạt động học: Tạo hình: + Xếp hình người từ hạt (ĐT) Chơi hoạt động góc:
166	4	- Biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục		- Sử dụng các kỹ năng vẽ, để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước, hình dáng đường nét	Góc nghệ thuật: + Vẽ tô màu ngôi nhà của bé + Tô màu đồ dùng trong gia đình
167	3	- Biết xé theo dải, xé vụn và dán thành bức tranh đơn giản		- Sử dụng một số kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm đơn giản + Dán hoa tặng cô	*Hoạt động học: Tạo hình: - Dán hoa tặng cô (Steam) (EDP) (TV: Dán, hoa, tặng cô)
168	4	- Biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc		- Sử dụng các kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước, hình dáng đường nét + Dán hoa tặng cô	
173	3	- Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình	- Nhận xét sản phẩm tạo hình(về màu		*Hoạt động học: Tạo hình: + Xếp hình người

174	4	- Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	sắc, hình dáng/ đường nét) -Dự án: Làm ngôi nhà mơ ước -Dự án: Làm Khung tranh gia đình		từ hạt (Đề tài) - Dán hoa tặng cô (Steam) (EDP) (TV: Dán, hoa, tặng cô) *Chơi hoạt động ở các góc: + Vẽ tô màu ngôi nhà của bé + Tô màu đồ dùng trong gia đình * Hoạt động dạy tăng cường tiếng việt: -Dự án: Làm ngôi nhà mơ ước -Dự án: Làm Khung tranh gia đình
c. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)					
175	3	- Biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc		- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	*Hoạt động học: Âm nhạc +ÂN:vỗ tay theo tiết tấu chậm: Nhà của tôi NH: Bé quét nhà TCAN: Tai ai tỉnh + Hát: Đồ dùng bé yêu NH: Vì sao mèo rửa mặt TCAN: Ai nhanh nhất + VĐ Vỗ tay theo tiết tấu phối hợp “Cả nhà thương nhau” NH: Cò lả TCAN: Đoán tên bạn hát
176	4	- Biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc		- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp bài hát	

					* Chơi, hoạt động ở các góc: * Góc nghệ thuật: + Hát các bài hát trong chủ đề - TD sáng: Cho trẻ tập theo nhạc bài hát “ cả nhà thương nhau” - Giờ ngủ: Cho trẻ nghe hát ru, hát dân ca. * Chơi hoạt động theo ý thích: - Ông bà yêu thương nhất; Bàn tay gia đình; Giai điệu hạnh phúc; Havana; Vòng tay ba mẹ; Bạn thân yêu ơi; Một lời chào; Cả nhà thương nhau. (PGDNT).
179	3	- Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	- Đặt tên cho sản phẩm của mình		*Hoạt động học: Tạo hình: + Xếp hình người từ hột hạt (Đề tài) - Dán hoa tặng cô (Steam) (EDP) (TV: Dán, hoa, tặng cô)
180	4	- Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình			
181	4	- Biết nói được lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích		- Nói được ý tưởng tạo hình của mình	*Chơi, hoạt động ở các góc: + Góc nghệ thuật: + Vẽ tô màu ngôi nhà của bé + Tô màu đồ dùng trong GD *Hoạt động dạy TCTV: - Dự án: Làm ngôi nhà mơ ước - Dự án: Làm

					Khung tranh gia đình.
--	--	--	--	--	-----------------------

II. CHUẨN BỊ:

- Ghế thể dục, túi cát, gậy, đồ dùng đồ chơi các góc; các khối nút nhựa, con vật, cây xanh, búp bê, trang phục bác sỹ, bộ nấu ăn...
- Tranh lô tô các loại đồ dùng: Áo, quần... thẻ số 1, 2, 3, 4
- Tranh về người thân, về đồ dùng trong gia đình, ...
- Nhạc bài hát: Nhà của tôi, cả nhà thương nhau, cháu yêu bà,
- Tranh thơ: Lấy tấm cho bà. Quạt cho bà ngủ.
- Truyện: Một bó hoa tươi thắm, Gấu con chia quà ...
- Tranh vẽ tô màu người thân trong GD, dán hoa tặng cô, sếp màu giấy a4,...

III. MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô trò chuyện về những thành viên trong gia đình của trẻ.
- Cho trẻ kể về gia đình mình:
- + Kể tên bố mẹ, anh, chị. Công việc của bố mẹ ở nhà. Nghề nghiệp của bố mẹ.
- Cô có thể giúp trẻ bằng cách đặt các câu hỏi hoặc nhắc lại câu nói của trẻ cho cả lớp cùng nghe:

Ví dụ: Bố (mẹ) con tên là gì? Ở nhà bố (mẹ) thường làm những việc gì?

Bố (mẹ) làm nghề gì?... Cháu có ông bà không?

- Cùng cô làm tranh về gia đình của bé:
 - + Dán hoặc dính ảnh của các gia đình lên 1 cái bảng.
 - + Treo bảng vào 1 góc để trẻ quan sát và trao đổi với nhau.
 - + Hàng ngày, vào những thời điểm khác nhau hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh và cho trẻ tự kể với nhau về gia đình mình và gia đình bạn. Kể về sự giúp đỡ lẫn nhau trong gia đình.
 - + Giáo viên cùng trẻ chuẩn bị treo tranh ảnh về gia đình. Bày biện các đồ dùng đồ chơi ở góc gia đình. Hướng trẻ chú ý đến sự thay đổi góc gia đình. Hướng trẻ chú ý đến sự thay đổi trong lớp

IV. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH CỦA BÉ.

Giáo viên

Tổ trưởng

Nhà trường ký duyệt

Hoàng Thị Thảo

Tòng Thị Hằng

Hoàng Thị Sự